

Số: 1017/FOSCO-TCKT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2016

V/v báo cáo về sử dụng lao động, chế độ  
tiền lương tháng 10/2016 của Công ty FOSCO.

Kính gửi: - Ủy Ban Nhân dân Thành phố

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội TP

Căn cứ văn bản số 4834/UBND-CNN ngày 13 tháng 09 năm 2013 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về tăng cường quản lý doanh nghiệp nhà nước.

Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ Cơ quan Nước ngoài (FOSCO) xin báo cáo về tình hình sử dụng lao động, chế độ tiền lương của người lao động và viên chức quản lý của Công ty FOSCO trong tháng 10 năm 2016 như sau:

**A. Đối với Viên chức quản lý:**

1/- Tổng số viên chức quản lý doanh nghiệp chuyên trách: 06 người

- Tổng thu nhập phát sinh của viên chức quản lý chuyên trách trong tháng 10/2016: 118 078 095 đồng.

- Thu nhập bình quân của viên chức quản lý chuyên trách trong tháng 10/2016: 19 679 683 đồng.

2/- Tổng số kiểm soát viên chuyên trách: 01 người.

- Tổng thu nhập phát sinh của kiểm soát viên chuyên trách trong tháng 10/2016: 1 180 000 đồng.

- Thu nhập bình quân của 1 kiểm soát viên chuyên trách tại Công ty FOSCO trong tháng 10/2016: 1 180 000 đồng.

**B. Đối với người lao động:**

- Tổng số lao động định mức năm 2016: 222 người

- Tổng số lao động thực tế sử dụng tháng 10/2016: 210 người

- Tổng số lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN: 190 người

- Tổng quỹ lương thực chi trong tháng 10/2016: 2.526.000.000 đồng

- Thu nhập bình quân của người lao động trong tháng 10/2016: 12 028 000 đồng

(Đính kèm biểu số 1 và số 2 theo quy định).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐTV;
- KSV;
- BTGD;
- Lưu: VP, P.TCKT, TL; BHXH, Ô. Trúc.

TỔNG GIÁM ĐỐC



**TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG,  
TIỀN LƯƠNG NGƯỜI LAO ĐỘNG THÁNG 10 NĂM 2016**

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số liệu
1	Tổng số lao động định mức	người	222
1.1	Lao động Việt Nam	người	208
1.2	Lao động Nước ngoài	người	14
2	Tổng số lao động thực tế sử dụng	người	210
2.1	Lao động Việt Nam	người	197
2.2	Lao động Nước ngoài	người	13
3	Số lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN	người	190
4	<b>Tổng số lao động phân theo loại HĐLĐ</b>	người	210
4.1	- Số lao động ký HĐLĐ từ đủ 3 tháng trở lên trong đó:	người	199
	+ HĐLĐ không xác định thời hạn	người	159
	+ HĐLĐ từ đủ 12 tháng đến dưới 36 tháng	người	33
	+ HĐLĐ dưới 12 tháng	người	7
4.2	- Số lao động mùa vụ (không ký HĐLĐ)	người	11
5	<b>Tổng số lao động phân theo tính chất công việc</b>	người	213
5.1	- Số lao động trực tiếp	người	160
5.2	- Số lao động gián tiếp	người	53
6	Quý lương thực chi trong tháng	Triệu đồng	2,526
6.1	- Lao động VN	Triệu đồng	1,819
6.2	- Giáo viên NN	Triệu đồng	707
7	Tiền lương bình quân toàn công ty	tr,đ/người/tháng	12.028
7.1	Tiền lương bình quân của lao động ký HĐLĐ từ đủ 3 tháng trở lên	tr,đ/người/tháng	11.582
7.2	Tiền lương bình quân của lao động mùa vụ	tr,đ/người/tháng	20.09
7.3	Tiền lương bình quân lao động trực tiếp	tr,đ/người/tháng	12.55
7.4	Tiền lương bình quân lao động gián tiếp	tr,đ/người/tháng	9.77

**Ghi chú:**

- \_ Lao động định mức năm 2016: 222 người
- \_ Mục 1: Tổng số lao động định mức bao gồm: 14 giáo viên nước ngoài
- \_ Mục 2: Lao động tháng 10/2016 bao gồm 13 người giáo viên nước ngoài trong đó: 4 người không HĐLĐ
- \_ Mục 7: Tiền lương bình quân toàn công ty: Quý lương thực tế trong tháng (mục 6) / tổng số lao động thực tế sử dụng (mục 4)

Người lập biểu



Nguyễn Thị Phương Thảo

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 11 năm 2016

Tổng giám đốc



Nguyễn Tương Minh